

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ
đối với sinh viên đại học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng cơ sở giáo dục đại học được quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật 34/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Quy Nhơn tại Biên bản số 07/BB-ĐHQN ngày 07 tháng 3 năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Quy Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng, Đào tạo đại học, Công tác chính trị - Sinh viên, các Trưởng khoa, các Trưởng đơn vị có liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các P.Hiệu trưởng;
- Lưu: VT, KTBĐCL. *na*



PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ

QUY ĐỊNH

Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học hệ chính quy Trường Đại học Quy Nhơn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1325/QĐ-ĐHQN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học hệ chính quy Trường Đại học Quy Nhơn.
2. Quy định này không áp dụng đối với lưu học sinh nước ngoài đang học tập tại Trường.

Điều 2. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ

1. Chuẩn đầu ra ngoại ngữ là điều kiện để xét công nhận tốt nghiệp.
2. Sinh viên các ngành đào tạo phải đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ tối thiểu như sau:
 - a) Đối với sinh viên ngành Sư phạm tiếng Anh:
 - Ngoại ngữ 1: Tiếng Anh bậc 5/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
 - Ngoại ngữ 2: Tiếng Pháp hoặc tiếng Trung bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - b) Đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh: Tiếng Pháp hoặc tiếng Trung bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - c) Đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: Tiếng Anh hoặc tiếng Pháp bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - d) Đối với sinh viên các ngành chất lượng cao: Tiếng Anh hoặc tiếng Pháp bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
 - đ) Đối với sinh viên các ngành khác: Tiếng Anh hoặc tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
3. Sinh viên đáp ứng yêu cầu về chuẩn đầu ra ngoại ngữ tại khoản 2 của Điều này khi có một trong các chứng nhận, chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ quốc tế tương đương được quy định tại Phụ lục kèm theo Quy định này.
4. Các trường hợp khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các ông (bà) Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng, Đào tạo đại học, Công tác chính trị và Sinh viên và các Trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, các đơn vị đề xuất với Nhà trường (qua Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng) để bổ sung, điều chỉnh. /.

**HIỆU TRƯỞNG****PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ**



**Chuẩn đầu ra ngoại ngữ đối với sinh viên đại học hệ chính quy
tại Trường Đại học Quy Nhơn**

Đối tượng sinh viên	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam		Chứng chỉ quốc tế tương đương
Ngành Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh bậc 5/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh bậc 5/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CEFR C1; CAE 60 - IELTS 6.5 - TOEFL iBT 85 - TOEIC 850 - APTIS ESOL GENERAL C - APTIS ESOL ADVANCED C1
	Ngoại ngữ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 3 (tiếng Trung) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)
Ngành Ngôn ngữ Anh	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 		<ul style="list-style-type: none"> - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 3 (tiếng Trung) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)
Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh, tiếng Pháp bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh, tiếng Pháp bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 		<ul style="list-style-type: none"> - CEFR B1 - IELTS 4.5 - TOEFL iBT 45 - TOEIC 450 - APTIS ESOL GENERAL B1 - APTIS ESOL ADVANCED B1 - LINGUASKILL B1 - JLPT N4 (tiếng Nhật)

h.

OK

Đối tượng sinh viên	Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Chứng chỉ quốc tế tương đương
		<ul style="list-style-type: none"> - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)
Các ngành chất lượng cao	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh, tiếng Pháp bậc 4/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh, tiếng Pháp bậc 4/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CEFR B2 - IELTS 5.5 - TOEFL iBT 61 - TOEIC 600 - APTIS ESOL GENERAL B2 - APTIS ESOL ADVANCED B2 - LINGUASKILL B2 - JLPT N3 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ D (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 4 (tiếng Trung) - DELF B2 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 4 (tiếng Pháp) - TOPIK 4 (tiếng Hàn)
Các ngành khác	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng nhận tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của Trường Đại học Quy Nhơn. - Chứng chỉ tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung bậc 3/6 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ. 	<ul style="list-style-type: none"> - CEFR B1 - IELTS 4.5 - TOEFL iBT 45 - TOEIC 450 - APTIS ESOL GENERAL B1 - APTIS ESOL ADVANCED B1 - LINGUASKILL B1 - JLPT N4 (tiếng Nhật) - JTEST Cấp độ E (tiếng Nhật) - HSK Cấp độ 3 (tiếng Trung) - DELF B1 (tiếng Pháp) - TCF Niveau 3 (tiếng Pháp) - TOPIK 3 (tiếng Hàn)

Ghi chú: Sinh viên có chứng chỉ quốc tế cấp trước ngày Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành, được áp dụng theo Quyết định số 3268/QĐ-ĐHQN ngày 09/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn.